TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - ĐỒNG THÁP**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: **259**/2026/QĐST-HNGĐ	

Đồng Tháp, ngày 04 tháng 8 năm 2026.

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số 667/2026/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 7 năm 2026 về việc *"Tranh chấp ly hôn và nuôi con chung"*, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 154B Trần Công T, khu phố M, phường GC, tỉnh Đồng Tháp.

2. Bị đơn: Anh Đàm Kim Thanh T, sinh năm 1980.

Địa chỉ: 13/3E Tết Mậu T, khu phố M, phường LT, tỉnh Đồng Tháp.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 81, 82 và 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 27 tháng 7 năm 2026 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Nguyễn Thị H và anh Đàm Kim Thanh T.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- **Về quan hệ hôn nhân:** Chị Nguyễn Thị H và anh Đàm Kim Thanh T thuận tình ly hôn.

- **Về nuôi con chung:**

+ Chị H được tiếp tục nuôi dưỡng con chung tên Đàm Nguyễn Hoàng L, sinh ngày 31/5/2024.

+ Về cấp dưỡng nuôi con: Chị H không yêu cầu anh T cấp dưỡng nuôi con.

+ Anh T được quyền thăm nom, chăm sóc và giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- **Về tài sản chung:** Hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- **Về nợ chung:** Không có.

- **Về án phí hôn nhân sơ thẩm:** Chị H tự nguyện chịu toàn bộ án phí ly hôn là 150.000 đồng nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí mà chị đã nộp là 300.000 đồng theo biên lai thu số 0000089 ngày 01 tháng 7 năm 2026 của Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Tháp nên hoàn lại chị số tiền 150.000 đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền yêu cầu thi hành án, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 34 Luật Thi hành án dân sự; có quyền tự nguyện và thỏa thuận thi hành án theo quy định tại Điều 36 Luật Thi hành án dân sự hoặc bị áp dụng biện pháp cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 72 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Đồng Tháp;
- THADS tỉnh Đồng Tháp;
- VKSND KV.2 - Đồng Tháp;
- UBND phường GC, tỉnh Đồng Tháp;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

THẨM PHÁN

Nguyễn Bích Thiền